**KIỂM TRA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19**

**TẠI NƠI LÀM VIỆC**

| **TT** | **VIỆC CẦN LÀM** | **Đánh dấu (X) đã làm** |
| --- | --- | --- |
|  | Quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc |  |
|  | Niêm yết số điện thoại cán bộ phụ trách công tác PCD tại công ty và số điện thoại đường dây nóng ngành y tế tại nơi làm việc. |  |
|  | Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 |  |
|  | Rà soát, dự trù các trang thiết bị, vật tư, hậu cần phục vụ phòng, chống dịch như khẩu trang, xà phòng, nước rửa tay, dung dịch sát khuẩn tay (chứa ít nhất 60% cồn), vệ sinh môi trường (Chloramine B,...), thùng đựng rác thải,... |  |
|  | Xây dựng phương án xử trí và bố trí phòng riêng để cách ly tạm thời đối với trường hợp người lao động có một trong các biểu hiện sốt, ho, khó thở trong quá trình làm việc. |  |
|  | Thực hiện Đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại cơ sở sản xuất, kinh doanh |  |
|  | Bố trí nhân lực tại cổng ra vào vào đầu ca làm việc để đo thân nhiệt nhanh cho người lao động và thực hiện khử khuẩn (nếu có thể). Đảm bảo khoảng cách giãn cách đối với người lao động tại khu vực cổng ra vào tại thời điểm đầu giờ và khi hết giờ làm việc. |  |
|  | Thực hiện giãn cách tại nơi làm việc ( họp trực tuyến, lắp vách ngăn, giãn vị trí làm việc ...) |  |
|  | Bố trí đầy đủ khu vực rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay có chứa ít nhất 60% độ cồn tại các vị trí trước khi vào làm việc, trước và sau khi ăn và tại các khu vệ sinh; tại các vị trí có tiếp xúc chung như: cây ATM, cây uống nước công cộng, máy bán hàng tự động… |  |
|  | Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy |  |
|  | Vệ sinh môi trường, khử khuẩn hằng ngày |  |
|  | Đảm bảo an toàn thực phẩm tại nơi làm việc/khu dịch vụ/ký túc xá của người lao động. |  |
| Người cung cấp dịch vụ ăn uống phải được kiểm tra, giám sát sức khỏe, đảm bảo các điều kiện vệ sinh, đeo khẩu trang và găng tay khi phục vụ. |  |
| Sắp xếp giờ nghỉ giải lao/ăn trưa lệch giờ. Cung cấp suất ăn cá nhân. Tránh tập trung đông người ở căng tin trong một khung giờ, tránh ngồi đối diện, không nói chuyện khi ăn. Ăn xong rời khỏi căng tin ngay, tránh tiếp xúc không cần thiết. |  |
| Lắp vách ngăn giữa các vị trí ngồi ăn, đảm bảo khoảng cách khi ăn, bố trí so le. |  |
| Bố trí khu vực rửa tay trước và sau khi ăn. Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn ngay sau mỗi lượt ăn, uống. |  |
| Hạn chế sử dụng tiền mặt để chi trả bữa ăn ca. |  |
|  | Tổ chức đưa đón người lao động phải đảm bảo các quy định sau: |  |
|  | - Số lượng người trên xe đưa đón người lao động thực hiện theo hướng dẫn về quy định giãn cách trên phương tiện giao thông của Bộ Giao thông vận tải.  - Bố trí camera giám sát trên xe (nếu có thể). Khuyến khích thông gió tự nhiên trên phương tiện. Đảm bảo có sẵn dung dịch sát khuẩn tay chứa trên 60% nồng độ cồn.  - Thực hiện đo nhiệt độ cho người lao động và yêu cầu người lao động rửa tay sát khuẩn trước khi lên xe.  - Lập danh sách hoặc quản lý danh sách người lao động đi xe hoặc bằng thẻ.  - Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn xe sau mỗi lần đưa đón. |  |
|  | Tổ chức thông tin truyền thông, treo, dán các áp phích, phân phát các tờ rơi về phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng (khu vực dùng chung tại nơi làm việc, căng tin, khu vệ sinh, cây ATM), trên phương tiện vận chuyển để người lao động/khách hàng có thể đọc và làm theo. |  |
|  | Ban hành các quy định về phòng, chống dịch của đơn vị và có chế tài xử lý các vi phạm nếu người lao động không tuân thủ. |  |
|  | Triển khai giám sát hoạt động phòng chống dịch tại Công ty |  |